

BẢNG ĐIỂM KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KỲ 1 NĂM HỌC 2020-2021
KHOA KINH TẾ - QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Kèm theo QĐ số ngày tháng năm 2021 của Hiệu trưởng trường)

TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm RL	Xếp loại
1	17DH03305	Nguyễn Thị Dung	1/1/1999	87	Giỏi
2	17DH03306	Phạm Bá Hạnh Dung	5/23/1999	87	Giỏi
3	17DH03307	Trần Ngọc Tiến Đạt	1/20/1998	87	Giỏi
4	17DH03221	Nguyễn Thị Sa Ly	11/28/1997	90	Xuất sắc
5	17DH03312	Phạm Diệu My	3/23/1999	90	Xuất sắc
6	17DH03315	Nguyễn Thị Nhi	9/17/1999	91	Xuất sắc
7	17DH03318	Trần Sĩ Sơn	3/4/1999	87	Giỏi
8	17DH03325	Phan Viết Trường	3/20/1999	87	Giỏi
9	17DH03234	Hà Thị Nhã Uyên	3/8/1999	87	Giỏi
10	17DH03201	Nguyễn Đình Việt Anh	2/1/1999	87	Giỏi
11	17DH03206	Hồ Thị Thu Hiền	1/10/1998	90	Xuất sắc
12	17DH03218	Hồ Công Lượng	12/21/1999	87	Giỏi
13	17DH03220	Nguyễn Thị Khánh Ly	10/22/1999	90	Xuất sắc
14	17DH03224	Trần Đình Quang	8/16/1998	80	Giỏi
15	17DH03225	Nguyễn Rím	8/4/1999	92	Xuất sắc
16	17DH03227	Trần Thị Phương Thảo	4/28/1999	91	Xuất sắc
17	17DH03228	Nguyễn Thị Thúy	8/8/1999	91	Xuất sắc
18	17DH03231	Nguyễn Thị Thùy Trang	8/6/1999	87	Giỏi
19	17DH03235	Võ Vin	4/3/1999	87	Giỏi
20	17DH03237	Nguyễn Thị Lan Vinh	5/22/1997	93	Xuất sắc
21	17DH03240	Nguyễn Thị Như Ý	12/30/1999	90	Xuất sắc
22	15HDKI105	Phan Tuấn Anh	11/2/1996	69	Khá
23	18DHKI107	Trần Thị Thu Hiền	8/1/2000	74	Khá
24	18DHKI104	Nguyễn Đình Long	5/18/2000	94	Xuất sắc
25	18DHKI110	Chuemaiteng Melisa	5/22/2000	73	Khá
26	18DH03126	Bạch Thị Thương	4/2/2000	84	Giỏi

27	18DHKI109	Boundavong Tookta	1/1/2000	74	Khá
28	18DHKI108	Hoàng Văn Trường	10/5/2000	67	Khá
29	18DHKI106	Phạm Quang Vinh	7/7/1996	70	Khá
30	18DH03334	Hồ Thị Phương Anh	6/29/2000	78	Khá
31	18DH03214	Nguyễn Hoàng Anh	5/5/2000	69	Khá
32	18DH03322	Phạm Thị Ái	4/4/2000	83	Giỏi
33	18DH03319	Đinh Thị Thùy Dung	4/27/2000	80	Giỏi
34	18DH03220	Chê Công Hải	10/21/2000	73	Khá
35	18DH03315	Nguyễn Thị Thu Hiền	7/11/2000	79	Khá
36	18DH03329	Trương Như Hiệu	12/14/2000	81	Giỏi
37	18DH03317	Trần Công Huân	10/12/1999	78	Khá
38	18DH03312	Hoàng Bảo Huy	3/6/2000	79	Khá
39	18DH03328	Hồ Thị Thùy Linh	10/28/2000	79	Khá
40	18DH03303	Trần Thị Trà My	6/11/2000	78	Khá
41	18DH03307	Trần Hoài Nhân	7/11/2000	79	Khá
42	18DH01303	Lê Thị Tố Nhi	11/29/2000	79	Khá
43	18DH03204	Nguyễn Thị Uyển Nhi	6/19/2000	78	Khá
44	18DH03326	Lê Thị Kiều Như	12/29/1999	88	Giỏi
45	18DH03327	Trương Thị Tú Quyên	6/27/2000	79	Khá
46	18DH03320	Lê Văn Thành	8/25/2000	79	Khá
47	18DH03227	Võ Văn Trung	10/26/2000	79	Khá
48	18DH03313	Đào Xuân Viên	11/27/2000	83	Giỏi
49	18DH03101	Nguyễn Võ Hoàng Anh	7/29/2000	80	Giỏi
50	18DH03102	Vũ Trí Tài Anh	9/21/2000	78	Khá
51	18DH01106	Đặng Thị Châu	10/3/2000	74	Khá
52	18DH03135	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	12/12/1998	80	Giỏi
53	18DH03104	Phạm Tiến Dũng	5/7/2000	66	Khá
54	18DH07101	Nguyễn Thị Thùy Dương	11/7/2000	76	Khá
55	18DH03105	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	2/17/2000	83	Giỏi
56	18DH03106	Thái Thị Hạnh	9/10/2000	80	Giỏi
57	18DH03107	Hoàng Thúy Hằng	3/14/2000	97	Xuất sắc
58	18DH03109	Nguyễn Văn Hoàng	1/6/2000	75	Khá

59	18DH03110	Ngô Thái Khoa	10/26/2000	72	Khá
60	18DH03125	Đoàn Thị Lân	9/2/2000	97	Xuất sắc
61	18DH03111	Trần Thị Linh	10/21/2000	97	Xuất sắc
62	18DH03130	Nguyễn Thị Lâm Oanh	2/6/2000	81	Giỏi
63	18DH03114	Tạ Quang Sơn	7/24/1999	75	Khá
64	18DH03127	Trần Vương Thái	4/25/1997	80	Giỏi
65	18DH03115	Lương Thị Linh Trang	7/19/2000	80	Giỏi
66	18DH03116	Nguyễn Thị Hà Trang	3/14/2000	94	Xuất sắc
67	18DH03117	Bùi Văn Trung	1/24/1996	81	Giỏi
68	18DH03121	Mai Phạm Đình Hà Vinh	6/1/2000	80	Giỏi
69	18DH03228	Đoàn Văn Bin	2/12/2000	83	Giỏi
70	18DH03202	Nguyễn Thị Hà	4/15/2000	80	Giỏi
71	18DH03311	Mai Thị Bích Hoài	10/16/1998	84	Giỏi
72	18DH03225	Phạm Huy Hoàng	2/20/1999	81	Giỏi
73	18DH03208	Nguyễn Xuân Quốc Huy	2/25/2000	78	Khá
74	18DH03210	Nguyễn Lê Quốc Khánh	9/1/2000	80	Giỏi
75	18DH03223	Nguyễn Văn Lộc	8/10/2000	78	Khá
76	18DH03219	Lê Thanh Phong	5/24/2000	79	Khá
77	18DH03205	Hồ Đắc Quân	10/1/2000	78	Khá
78	18DH03229	Hồ Văn Sửu	9/16/1997	78	Khá
79	18DH03218	Hoàng Thị Thanh	4/1/2000	79	Khá
80	18DH03217	Võ Ngọc Thạch	6/2/2000	80	Giỏi
81	18DH03226	Hoàng Quốc Thịnh	3/3/2000	69	Khá
82	18DH03209	Nguyễn Phước Thịnh	4/20/2000	79	Khá
83	18DH03215	Lê Thị Thuận	4/27/2000	79	Khá
84	18DH03216	Ngô Văn Tiến	10/24/2000	78	Khá
85	18DH03211	Lê Cao Quốc Vũ	1/19/2000	84	Giỏi
86	19DHKI101	Trần Thị Thu Hiền	1/2/2000	91	Xuất sắc
87	19DHKI102	Nguyễn Thị Hoài	10/4/2001	87	Giỏi
88	19DHKI105	Đặng Thị Mến	1/2/2001	87	Giỏi
89	19DHKI108	Soinxay Namfon	3/13/2001	81	Giỏi
90	19DHKI103	Lê Công Nhật	2/18/1994	81	Giỏi

91	19DHKI106	Laidouangkeo Saifon	3/19/1999	80	Giỏi
92	19DHKI107	Viengpunya Soulidet	2/27/2001	81	Giỏi
93	19DHKI104	Vũ Hoài Thương	12/19/2001	93	Xuất sắc
94	19DH03114	Phan Văn Đạt An	5/6/2000	85	Giỏi
95	19DH03206	Trần Công Đông	10/17/2001	82	Giỏi
96	19DH03104	Nguyễn Văn Hà	9/22/1999	93	Xuất sắc
97	19DH03118	Phạm Anh Hào	6/1/1992	83	Giỏi
98	19DH03105	Đào Thị Hạnh	9/1/2001	87	Giỏi
99	19DH01115	Vũ Thị Hiền	2/23/2001	88	Giỏi
100	19DH03106	Trần Quốc Huy	2/13/2001	80	Giỏi
101	19DH03107	Nguyễn Thu Huyền	1/3/2001	93	Xuất sắc
102	19DH03108	Nguyễn Thị Hương	11/24/2001	87	Giỏi
103	19DH03210	Hồ Văn Kha	7/20/2001	97	Xuất sắc
104	19DH03109	Nguyễn Hữu Luật	6/27/2001	82	Giỏi
105	19DH03110	Từ Hoàng Nam	9/5/2001	85	Giỏi
106	19DH03111	Nguyễn Thị Quỳnh Như	4/27/2001	86	Giỏi
107	19DH03112	Nguyễn Thị Như Quỳnh	6/9/2001	82	Giỏi
108	19DH01136	Võ Thị Tâm	9/3/2001	87	Giỏi
109	19DH03314	Lê Văn Thanh	9/25/2001	88	Giỏi
110	19DH03219	Lê Văn Thành	7/22/2000	82	Giỏi
111	19DH03113	Nguyễn Huy Thọ	3/2/2001	86	Giỏi
112	20T101	Hoàng Thị Kim Chi	8/19/2002	80	Giỏi
113	20T105	La Thị Chi	12/2/2002	83	Giỏi
114	20T102	Nguyễn Doãn Hiếu	3/26/1997	90	Xuất sắc
115	20T104	Hồ Thị Hường	8/10/2002	90	Xuất sắc
116	20T113	Thongmeexay Mick	2/11/2001	67	Khá
117	20T112	Phouphimphengkham Phonxam	12/13/2001	72	Khá
118	20T110	Trần Thị Phụng	1/11/2002	80	Giỏi
119	20T106	Phạm Anh Tài	12/19/2000	80	Giỏi
120	20T108	Nguyễn Nhự Thành	2/18/2002	83	Giỏi
121	20T111	Phommachan Tina	2/18/2002	86	Giỏi
122	20Q03101	Nguyễn Lê Ngọc Anh	3/1/2002	84	Giỏi

123	20Q03119	Trần Thị Kim Châu	5/20/2002	87	Giỏi
124	20Q03102	Hoàng Thị Linh Chi	8/6/2001	80	Giỏi
125	20Q03103	Nguyễn Bá Dũng	11/6/2000	79	Khá
126	20Q03130	Thái Doãn Dũng	4/22/1995	74	Khá
127	20Q03104	Nguyễn Đình Hiếu	10/10/1999	44	Yếu
128	20Q03105	Lê Thị Thanh Huyền	9/3/2002	82	Giỏi
129	20Q03106	Nguyễn Bá Kiệt	9/12/1999	79	Khá
130	20Q03132	Manavong Leening	2/22/2002	80	Giỏi
131	20Q03127	Đậu Khánh Linh	1/14/2001	44	Yếu
132	20Q03107	Cung Thị Loan	1/3/2002	86	Giỏi
133	20Q03134	Thongsombath Loum	2/8/2000	86	Giỏi
134	20Q03133	Keolorvanh Mitta	3/1/2002	83	Giỏi
135	20Q03108	Trần Thị Lê Na	7/25/2002	72	Khá
136	20Q03109	Tô Hoài Nam	10/20/2002	76	Khá
137	20Q03110	Vũ Lê Hồng Nga	2/22/2002	93	Xuất sắc
138	20Q03128	Bạch Thị Ngọc	11/13/2002	88	Giỏi
139	20Q03121	Tô Lâm Nguyên	4/11/2001	44	Yếu
140	20Q03111	Lê Thị Hồng Nhung	6/11/2002	83	Giỏi
141	20Q03112	Tăng Thị Kim Oanh	9/28/2002	89	Giỏi
142	20Q03131	Dương Thị Thanh Phương	12/17/2002	74	Khá
143	20Q03125	Lê Thị Phương	2/22/2001	86	Giỏi
144	20Q03124	Trần Thị Phương	6/29/2002	87	Giỏi
145	20Q03123	Tăng Hồng Quang	10/12/2002	82	Giỏi
146	20Q03113	Phạm Thị Thành	6/17/2001	44	Yếu
147	20Q03120	Nguyễn Văn Thắng	4/24/2002	90	Xuất sắc
148	20Q03114	Trịnh Quốc Toàn	12/13/2001	83	Giỏi
149	20Q03135	Hoàng Thị Thuỳ Trang	3/9/2001	81	Giỏi
150	20Q03115	Trương Văn Trình	7/16/2002	87	Giỏi
151	20Y07125	Phan Thị Tú	9/21/2001	86	Giỏi
152	20Q03117	Nguyễn Thị Mỹ Uyên	2/19/2001	78	Khá

HĨA VIỆT NAM
h phúc
?1

ĐHKTNA)

Lớp
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTDLLHKS4
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
QTKD K4.02
Kinh tế K5
Kinh tế K5
Kinh tế K5
Kinh tế K5
Kinh tế K5

[illegible]

QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.01
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
QTKD K5.02
Kinh tế K6
Kinh tế K6
Kinh tế K6
Kinh tế K6
Kinh tế K6

[illegible]